

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2022/DS-ST  
Ngày: 02-3-2022  
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU  
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Huệ

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Duyên Văn Hiền

Ông Hồ Quang Minh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Tuyết Ngân. Là thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 02 tháng 3 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 292/2021/TLST-DS ngày 30 tháng 6 năm 2021 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 267/2021/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu Điện Liên Việt.

Địa chỉ: Tòa n, số 109 Trần Hưng Đạo, phường C, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Đoàn Thúy V, sinh ngày 30/12/1992 – Chuyên viên xử lý nợ Chi nhánh Cà Mau, Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu Điện Liên Việt (Theo Quyết định ủy quyền số 182/2021/QĐ-LienvietPostBank.CM ngày 11 tháng 05 năm 2021). (Xin vắng).

2. Bị đơn: Ông Lê Minh H, sinh ngày 19/01/1970 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Đ, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 17 tháng 5 năm 2021 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu Điện Liên Việt (Sau đây gọi tắt là Ngân hàng) và trong quá trình

giải quyết vụ án, thể hiện:

Ngày 19/4/2018, ông Lê Minh H có đề nghị vay số tiền 100.000.000 đồng tại Ngân hàng với mục đích tiêu dùng. Ngày 20/4/2018, giữa ông H và Ngân hàng ký hợp đồng tín dụng số HĐTD93220180135, thỏa thuận số tiền cho vay là 100.000.000 đồng, thời hạn vay là 60 tháng, lãi suất 12%/năm, điều chỉnh 03 tháng/lần theo quy định Ngân hàng, lãi quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Trả nợ gốc, lãi hàng tháng.

Tính đến ngày 22/4/2021, ông Lê Minh H đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc là 54.814.158 đồng, tiền lãi là 24.972.141 đồng.

Kể từ ngày 11/01/2021, ông Lê Minh H chậm thanh toán theo hợp đồng. Tính đến ngày 22/4/2021 ông Lê Minh H còn nợ Ngân hàng tổng số tiền 47.283.440. Nay, Ngân hàng yêu cầu Tòa án buộc ông Lê Minh H thanh toán cho Ngân hàng số tiền còn nợ.

Ngày 02/3/2022, Đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Tính đến ngày 02/3/2022, ông Lê Minh H đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc là 54.814.203 đồng, tiền lãi là 24.972.141 đồng. Ngân hàng yêu cầu Tòa án buộc ông Lê Minh H thanh toán cho Ngân hàng số tiền còn nợ theo hợp đồng tín dụng tín đến ngày 02/3/2022 là 53.396.355 đồng. Trong đó, tiền nợ gốc là 45.185.797 đồng, tiền lãi trong hạn là 5.401.336 đồng, tiền lãi quá hạn là 2.809.222 đồng

Đối với ông Lê Minh H, mặc dù đã được Tòa án tổng đạt thông báo, triệu tập hợp lệ theo quy định nhưng ông Lê Minh H vẫn không có ý kiến phản hồi và vắng mặt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Đối với việc vắng mặt của ông Lê Minh H, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến Tòa án để tham gia phiên tòa nhưng ông Lê Minh H vẫn không có ý kiến phản hồi đồng thời cũng không có mặt để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông Lê Minh H theo quy định. Đối với việc đề nghị vắng mặt của đại diện Ngân hàng, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Về nội dung: Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự được xác định là hợp đồng tín dụng. Hợp đồng tín dụng này được thiết lập trên tinh thần tự nguyện thỏa thuận của hai bên và phù hợp pháp luật, đồng thời trong quá trình thực hiện hợp đồng, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, nên được chấp nhận làm cơ sở thanh lý hợp đồng.

[3] Về phía nguyên đơn cho rằng, Ngày 19/4/2018, ông Lê Minh H có đề nghị vay số tiền 100.000.000 đồng tại Ngân hàng với mục đích tiêu dùng. Ngày 20/4/2018, giữa ông H và Ngân hàng ký hợp đồng tín dụng số HĐTD93220180135, thỏa thuận số tiền cho vay là 100.000.000 đồng, thời hạn vay là 60 tháng, lãi suất 12%/năm, điều chỉnh 03 tháng/lần theo quy định Ngân hàng, lãi quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Trả nợ gốc, lãi hàng tháng.

Sau khi vay, ông Lê Minh H đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc là 54.814.158 đồng, tiền lãi là 24.972.141 đồng. Do ông Lê Minh H vi phạm nghĩa vụ thanh toán, ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Lê Minh H thanh toán cho Ngân hàng số tiền còn nợ theo hợp đồng tín dụng đến ngày 02/3/2022 là 53.396.355 đồng. Trong đó, tiền nợ gốc là 45.185.797 đồng, tiền lãi trong hạn là 5.401.336 đồng, tiền lãi quá hạn là 2.809.222 đồng.

Về phía ông Lê Minh H, đã được Tòa án thông báo, triệu tập hợp lệ để xét xử vụ án nhưng ông Lê Minh H vẫn không có ý kiến phản đối, đồng thời cũng không có mặt để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Do đó, mặc nhiên, ông Lê Minh H đã thống nhất nội dung khởi kiện. Từ đó, Hội đồng xét xử xác định giao dịch giữa hai bên là có thật. Do đó cần buộc ông Lê Minh H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ theo hợp đồng là hoàn toàn phù hợp.

[4] Do phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng nên ông Lê Minh H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Ngân hàng không phải chịu án phí.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ các điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự;
- Căn cứ khoản 2 Điều 91 của Luật các Tổ chức tín dụng.
- Căn cứ Điều 147 điểm b k, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – buộc bị đơn là ông Lê Minh H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu Điện Liên Việt số tiền là 53.396.355 đồng (Năm mươi ba triệu ba trăm chín mươi sáu ngàn ba trăm năm mươi lăm đồng). Trong đó, tiền nợ gốc là 45.185.797 đồng, tiền lãi trong hạn là 5.401.336 đồng, tiền lãi quá hạn là 2.809.222 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Minh H phải chịu số tiền 2.670.000 đồng (Hai triệu sáu trăm bảy chục ngàn đồng), chưa nộp. Ngân hàng không phải chịu án phí. Ngày 30/6/2021, Ngân hàng đã nộp tạm ứng án phí số tiền 1.182.000 đồng (Một triệu một trăm tám mươi hai ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005107 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau được trả lại.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- CC. Thi hành án Dân sự H. Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**THẨM PHAN - CHỦ TỌA PHIÊN TOA**  
(Đã ký)

**Bùi Thị Huệ**